TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày: 13/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Công Trung.

2. Ông Nguyễn Văn Ton.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trương Hữu Lộc - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa****:* Bà Nguyễn Kim Chúc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Thị Bé L, sinh ngày 01/01/1969; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn S (đã chết) và bà Phạm Thị B (đã chết); Chồng: Không có; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án: 02 (Ngày 21/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", sau khi nhận được Quyết định chấp hành án bỏ trốn và tiếp tục phạm tội mới; Ngày 13/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt 02 bản án 05 năm 06 tháng tù, chấp hành xong ngày 07/10/2021); Tiền sự: Không; Về nhân thân: Lúc nhỏ sống với cha mẹ, học văn hóa đến lớp 3 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 25/11/1993, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ

Cày xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng (trả tự do tại tòa) về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân"; ngày 17/7/1996, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân"; Ngày 30/9/1997, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 03 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân"; Ngày 22/8/2001, bị Tòa án nhân dân Thành Phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", chấp hành xong ngày 08/02/2002; Ngày 26/12/2003, bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 03 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", chấp hành xong ngày 23/9/2006; Ngày 15/5/2009, bị Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt 05 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 17/10/2013; Ngày 21/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chưa chấp hành án tiếp tục phạm tội; Ngày 13/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt 02 bản án, chấp hành xong ngày 07/10/2021. Bị bắt tạm giam từ ngày 24/5/2023 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bến Tre. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Trương Thái B, sinh năm 1975; (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng:*

1. Trần Thị C, sinh năm 1953; (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Trần Chí Dũng, sinh năm 1968; (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

3. Trần Yến L, sinh năm 1979; (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp K, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 20/4/2023, Ngô Thị Bé L đi xe buýt từ Thành Phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đến xã An Ngãi Trung, huyện Ba Tri để tìm tài sản trộm bán lấy tiền

tiêu xài. Đến khoảng 08 giờ 30 phút, L xuống xe tại ngã tư đèn đỏ xã An Ngãi Trung, huyện Ba Tri và quan sát xung quanh. Lúc này, L nhìn thấy tiệm vàng Ngân Bình của ông Trương Thái B ở ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre nên đi vào giả vờ hỏi mua vòng đeo tay thì được bà Trần Thị C (mẹ ruột ông B) lấy ra 03 bộ vòng 18K gồm 21 chiếc cho L xem, lợi dụng lúc tiệm đông khách bà C không chú ý L lén lút lấy 01 bộ vòng 18K gồm 07 chiếc trọng lượng 06 chỉ 02 phân 03 li bỏ vào túi nilong, rồi đưa lại cho bà C 02 bộ vòng cân để mua, bà C quay vào trong thì L đi nhanh ra khỏi tiệm, khi cân vàng phát hiện thiếu nên bà C truy hô, ông B và người dân đuổi theo thì L bỏ chạy sang tiệm vàng ông Trần Chí D cách khoảng 15m, rồi để số vàng trộm được lên tủ kính thì bị ông B đến giữ lại và trình báo Công an xã A.

Vật chứng, đồ vật thu giữ:

- 07 chiếc vòng tay bằng vàng, loại 18K có trọng lượng 06 chỉ 02 phân 03 li do Trương Thái B giao nộp; Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho bị hại Trương Thái B.

- 01 túi xách bằng da màu nâu; 01 áo khoác tay dài, màu đỏ có mũ trùm đầu; 01 nón vải màu hồng; 01 túi ni long màu trắng do Ngô Thị Bé L giao nộp; chưa xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 04/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Tri kết luận: 01 bộ vòng đeo tay gồm 07 chiếc vòng bằng vàng 18K, có tổng trọng lượng 06 chỉ 02 phân 03 li trị giá 21.805.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số: 49/CT-VKSBT ngày 15/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Ngô Thị Bé L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Ngô Thị Bé L phạm tội "Trộm cắp tài sản", đồng thời đề nghị;

* Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Thị Bé L từ 03 năm đến 04 năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy: 01 túi xách bằng da màu nâu; 01 áo khoác tay dài, màu đỏ có mũ trùm đầu; 01 nón vải màu hồng; 01 túi ni long màu

trắng do không còn giá trị sử dụng và tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu nhận lại.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho bị hại Trương Thái B 07 chiếc vòng tay bằng vàng, loại 18K có trọng lượng 06 chỉ 02 phân 03 li do Trương Thái B giao nộp.

* Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Thị Bé L đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng đã nêu.

- Bị hại Trương Thái B đã nhận lại toàn bộ tài sản do bị cáo lấy trộm nên không có yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, bị hại yêu cầu xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo không có ý kiến tranh luận nên Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại Trương Thái B vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và những người làm chứng Trần Thị C, Trần Chí D và Trần Yến L vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai rõ trong quá trình điều tra, đồng thời bị cáo và những người tiến hành tố tụng khác không có ý kiến gì về việc vắng mặt của những người này. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên trong vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận của bị cáo Ngô Thị Bé L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết luận định giá, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do có động cơ tư lợi bất chính, nên bị cáo Ngô Thị Bé L đã có hành vi lén lút lấy trộm 07 chiếc vòng vàng 18K với giá trị tài sản chiếm đoạt là 21.805.000 đồng; vụ việc xảy ra vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 20/4/2023, tại ấp A, xã A, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Bản thân bị cáo có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội, nên thuộc tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo Ngô Thị Bé L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải bỏ công lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác và hậu quả xảy ra đúng như bị cáo mong muốn. Việc làm của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, mỗi khi sơ hở sẽ bị kẻ gian lén lút chiếm đoạt tài sản. Bản thân bị cáo từng 08 lần bị kết án về các tội xâm phạm sở hữu tài sản của công dân nhưng bị cáo không có ý thức tự cải sửa bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mới. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và HĐXX xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại do tài sản được thu hồi ngay sau khi phạm tội, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy,

đề nghị về áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 túi xách bằng da màu nâu; 01 áo khoác tay dài, màu đỏ có mũ trùm đầu; 01 nón vải màu hồng; 01 túi ni long màu trắng do bị cáo Ngô Thị Bé L giao nộp, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho bị hại Trương Thái B 07 chiếc vòng tay bằng vàng, loại 18K có trọng lượng 06 chỉ 02 phân 03 li do Trương Thái B giao nộp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Bé L phạm "Tội trộm cắp tài sản".

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Bé L 04 (Bốn) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi bị cáo thường thiệt hại gì thêm.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách bằng da màu nâu; 01 áo khoác tay dài, màu đỏ có mũ trùm đầu; 01 nón vải màu hồng; 01 túi ni long màu trắng do không còn giá trị sử dụng và bị cáo không có yêu cầu nhận lại.

(Theo phiếu nhập kho số NKTV.05 ngày 20/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri).

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho bị hại Trương Thái B 07 chiếc vòng tay bằng vàng, loại 18K có trọng lượng 06 chỉ 02 phân 03 li do Trương Thái B giao nộp.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo Ngô Thị Bé L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tấn Tài

***Nơi nhận**:*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND tỉnh Bến Tre;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện Ba Tri;*
- *Công an huyện Ba Tri;*
- *Chi cục THADS huyện Ba Tri;*
- *UBND xã T (M – Bến Tre);*
- *Lưu.*